

Số: 11/2020/QĐST- HNGĐ

G, ngày 28 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2019/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1976.

Trú tại: Đường 477, xã G, huyện G, tỉnh N.

Bị đơn: Anh Vũ Thanh B, sinh năm 1974.

Trú tại: Đường 477, xã G, huyện G, tỉnh N.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Thanh B đều xác nhận anh chị có 03 con chung. Cháu lớn tên là Vũ Việt Đ, sinh ngày 25/08/2002; cháu thứ 2 tên là Vũ Thu A sinh ngày 20/11/2006; cháu thứ ba tên là Vũ Vinh Q sinh ngày

28/8/2012. Nay ly hôn các đương sự thỏa thuận giao ba con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 3/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và công nợ chung: Chị Hoàng Thị H và anh Vũ Thanh B đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung và công nợ chung. Vì vậy, vấn đề tài sản chung và công nợ chung toà án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo biên lai số AA/2019/0000002 ngày 31/12/2019. Trả lại cho chị Hoàng Thị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện GV;
- Các đương sự;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Q